

Số: **366** /QĐ - BKHCN

Hà Nội, ngày **14** tháng **3** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố bổ sung sản phẩm, hàng hóa nhóm 2
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ**

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;
Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn
kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng
8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu
chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm,
hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng
12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật
Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng
11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều
kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và
Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành và Nghị định số
13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị
định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi
tiết một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số
86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất
lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố bổ sung sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm
quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết
định này, bao gồm mã HS, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) tương ứng và
văn bản quy phạm pháp luật quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ; Cổng TTĐT Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, PC, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Xuân Định



Phụ lục

**BỔ SUNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NHÓM 2
THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số 366 /QĐ-BKHCN ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên hàng hóa	Tên QCVN	Mã HS (theo Thông tư 31/2022/TT- BTC)	Tên văn bản áp dụng	Biện pháp quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu
1	Ống bằng thép không gỉ	QCVN 20:2019/BKHCN và Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN	7306.40.20 7306.40.90 7306.61.10 7306.61.90 7306.69.10 7306.69.90	- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN - Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN - Thông tư số 15/2019/TT-BKHCN - Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN - Thông tư số 09/2021/TT-BKHCN	- Kiểm tra nhà nước về chất lượng sau khi thông quan. - Căn cứ để kiểm tra nhà nước dựa trên kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, giám định đã đăng ký hoạt động hoặc được thừa nhận. - Cơ quan kiểm tra: Cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

ĐƠN ĐƠN